***Thứ sáu ngày 2 tháng 10 năm 2024***

Sáng:

TOÁN

***Luyện tập***

**I. Mục tiêu:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết sử dụng các dấu (>, <, =) để so sánh các số trong phạm vi 10.

- Phát triển các NL toán học:NL mô hình hoá toán học, NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

**II. Chuẩn bị:**

- 2 bộ thẻ số từ 1 đến 5, 1 thẻ số 8 và 2 bộ thẻ các dấu (>, <, =).

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - Chơi trò chơi “Ghép thẻ” theo nhóm. Mỗi nhóm dùng 2 bộ thẻ các số từ 1 đến 5 và 2 bộ thẻ các dấu (>, <, =) để ghép thành các mệnh đề đúng. Chẳng hạn: 1 <5; 4 = 4; 3>2; … | - Các nhóm kiểm tra chéo kết quả của nhau, nhóm nào lập được nhiều mệnh đề đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.  - HS rút ra nhận xét qua trò chơi: Để so sánh đúng hai số cần lưu ý điều gì? |
| **2. Nội dung:**  **HĐ 1: Thực hành, luyện tập**  **Bài 1** |  |
| - Cho HS quan sát hình vẽ thứ nhất, so sánh số lượng khối lập phương bên trái với bên phải bằng cách lập tương ứng một khối lập phương bên trái với một khối lập phương bên phải. Nhận xét: “5 khối lập phương nhiều hơn 3 khối lập phương”, ta có: “5 lớn hơn 3”, viết 5 > 3. | - HS quan sát  - HS thực hành so sánh số lượng khối lập phương ở các hình vẽ tiếp theo và viết kết quả vào vở: 4 < 6; 7 = 7. |
| **Bài 2**  - Cho HS suy nghĩ, tự so sánh hai số, sử dụng các dấu (>, <, =) và viết kết quả vào vở. | - HS thực hiện  - Đổi vở cùng kiểm tra, đọc kết quả và chia sẻ với bạn cách làm |
| **Bài 3.** HS lấy các thẻ số 4, 8, 5. Đố bạn chọn ra thẻ ghi số lớn nhất, số bé nhất rồi sắp xếp các the số trên theo thứ tự từ bé đến lớn, từ lớn đến bé. |  |
| Có thể thay bằng các thẻ sổ khác hoặc lấy ra 3 thẻ số bất kì (trong các số từ 0 đến 10) và thực hiện tương tự như trên. |  |
| **HĐ 2. Vận dụng:**  **Bài 4**  - Cho HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh vẽ gì? | - HS đếm và chỉ ra bạn có ít viên bi nhất, bạn có nhiều viên bi nhất. |
| - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn về so sánh liên quan đến tình huống bức tranh. |  |

**3. Củng cố, dặn dò**

- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?

- Để có thể so sánh chính xác hai số, em nhắn bạn điều gì?